

Số: 15/2022/QĐST-HNGĐ

TU, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 12 năm 2022;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Tòng Thị D, sinh năm 1997;
Địa chỉ: Bản PB, xã MC, huyện TU, tỉnh LC.
2. Anh Giàng Văn Đ, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Bản PB, xã MC, huyện TU, tỉnh LC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau từ đầu năm 2013 và có đăng ký kết hôn ngày 03/9/2014 tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện TU, tỉnh LC. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 35/2014, quyển số 01/2013 ngày 03/9/2014 của Ủy ban nhân dân xã MC cấp cho chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ xác định hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh Giàng Văn Đ và chị Tòng Thị D làm ăn và sinh sống tại xã MC, huyện TU, tỉnh LC. Sống chung hạnh phúc được tám năm thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh, chị không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã to tiếng, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã ly thân từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Ngày 02/12/2022 chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện TU công nhận chị Dành và anh Đoàn thuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn các

đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/12/2022 giữa chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ xác định chị Dạnh và anh Đoàn thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ xác nhận có một con chung chưa thành niên là cháu Giàng Thanh T, sinh ngày 13/4/2014. Anh Giàng Văn Đ và chị Tòng Thị D thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cho chị Tòng Thị D là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Giàng Thanh T cho đến khi cháu Trung thành niên (đủ 18 tuổi), không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Do chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con chung chưa thành niên do vậy cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ xác nhận có một con chung chưa thành niên là cháu Giàng Thanh T, sinh ngày 13/4/2014. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về nuôi con sau khi ly hôn:

Giao cho chị Tòng Thị D là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Giàng Thanh T cho đến khi cháu Trung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Anh Giàng Văn Đ có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Lò Thị Dạnh. Chị Dạnh có quyền yêu cầu anh Đoàn cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Giàng Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó chị Tòng Thị D và anh Giàng Văn Đ mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị Tòng Thị D nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận, chị Tòng Thị D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000962, ngày 05/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC nay chuyển thành lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- Chi cục THADS huyện TU;
- Các đương sự;
- UBND xã MC, huyện TU, tỉnh LC.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Quàng Thị Phương